TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – LÂM ĐỒNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	Lâm Đồng, ngày 01 tháng 12 năm 2025

Số: 43A/2025/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – LÂM ĐỒNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 40, Điều 48, Điều 147, Điều 212, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 43/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2025 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

- Bà Trần Ngọc L, sinh năm 1993; địa chỉ: Số B H, phường C - Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Ông Trương Ngọc D, sinh năm 1995; địa chỉ: Số B H, phường C - Đ, tỉnh Lâm Đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Trần Ngọc L và ông Trương Ngọc D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện L (nay là xã P - L), tỉnh Lâm Đồng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 72 ngày 29/6/2022 nên hôn nhân giữa bà L và ông D là hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau tại Thành phố Hồ Chí Minh, đến năm 2021 chuyển về sinh sống tại Phường E, thành phố Đ (nay là phường C - Đ), tỉnh Lâm Đồng. Vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2025 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính vợ chồng bất đồng quan điểm, không thể tìm được tiếng nói chung, vợ chồng đã nhiều lần hoà giải nhưng không được. Hiện tại, ông bà đều xác định không thể

tiếp tục kéo dài tình trạng hôn nhân như hiện nay nên ông bà thống nhất ly hôn đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Ngọc L và ông Trương Ngọc D. Qua đó xác định mâu thuẫn giữa vợ chồng bà Trần Ngọc L và ông Trương Ngọc D đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận ly hôn của bà L và ông D.

[2] Về con chung: Bà Trần Ngọc L và ông Trương Ngọc D xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Trương Ngọc Ân T, sinh ngày 06/12/2022. Ly hôn, bà Trần Ngọc L và ông Trương Ngọc D cùng thoả thuận thống nhất giao con chung là cháu Trương Ngọc Ân T, sinh ngày 06/12/2022 cho bà Trần Ngọc L chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên. Ông Trương Ngọc D có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con số tiền 2.200.000đ/ tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 12/2025 đến khi con thành niên đủ 18 tuổi.

Xét sự thỏa thuận trên của các đương sự là tự nguyện, không trái quy định của pháp luật nên cần công nhận sự thỏa thuận về việc nuôi con của bà L và ông D. Giao con chung là cháu Trương Ngọc Ân T, sinh ngày 06/12/2022 cho bà Trần Ngọc L chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên, đủ 18 tuổi. Ông Trương Ngọc D có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con số tiền 2.200.000đ/ tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 12/2025 đến khi con thành niên đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung: Bà Trần Ngọc L và ông Trương Ngọc D xác định vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà Nguyễn Võ Diệu L1 và ông Bùi Xuân Q xác định vợ chồng không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Bà Trần Ngọc L và ông Trương Ngọc D thỏa thuận chịu lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Ngọc L và ông Trương Ngọc D thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Trần Ngọc L và ông Trương Ngọc D xác định vợ chồng có 01 con chung là có 01 con chung là cháu Trương Ngọc Ân T, sinh ngày 06/12/2022. Bà Trần Ngọc L và ông Trương Ngọc D cùng thoả thuận thống nhất giao con chung là cháu Trương Ngọc Ân T, sinh ngày 06/12/2022 cho bà Trần Ngọc L chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên. Ông Trương Ngọc D có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con số tiền 2.200.000đ/ tháng, thời gian cấp dưỡng

kể từ tháng 12/2025 đến khi con thành niên đủ 18 tuổi.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự, kể từ ngày bên được thi hành án dân sự có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền phải trả, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi trên số tiền chưa thi hành án.

- Về tài sản chung: Các đương sự xác định vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự xác định vợ chồng không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Bà Trần Ngọc L và ông Trương Ngọc D thỏa thuận chịu 300.000đ *(ba trăm ngàn đồng)* lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền đã nộp theo biên lai nộp tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007614 ngày 05/11/2025 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1 – Lâm Đồng, tỉnh Lâm Đồng. Bà Trần Ngọc L và ông Trương Ngọc D đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tư nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND Khu vực 1 – Lâm Đồng;
- Phòng THADS Khu vực 1 – Lâm Đồng;
- UBND xã Phú Sơn – Lâm Hà;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Đào Thị Lương